

BÁO CÁO
Kết quả 02 năm triển khai công tác phòng, chống dịch COVID-19

Kính gửi: Bộ Y tế.

Thực hiện Công văn số 9731/BYT-VPB1 ngày 17/11/2021 của Bộ Y tế về việc báo cáo kết quả 02 năm triển khai công tác phòng, chống dịch COVID-19, UBND tỉnh Lạng Sơn báo cáo kết quả 02 năm triển khai công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Xác định công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 là nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm hàng đầu cần tập trung thực hiện của cả hệ thống chính trị, coi việc phòng, chống dịch như “Chống giặc”. Trong 02 năm qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh luôn bám sát, thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của trung ương, Bộ Y tế về công tác phòng, chống dịch COVID-19, chỉ đạo cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch với phương châm “Thần tốc, đồng bộ, toàn dân, hiệu quả”; sẵn sàng về tinh thần, lực lượng, cơ sở vật chất nhanh chóng chuyển sang trạng thái mới “Từ phòng ngự sang chủ động tấn công”, nâng cao cấp độ trong công tác phòng, chống dịch phù hợp với tình hình diễn biến của dịch trên địa bàn, tuyệt đối không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các cấp (gọi tắt là ban Chỉ đạo) được thành lập và kiện toàn do đồng chí Bí thư cấp ủy làm Trưởng Ban Chỉ đạo; thành lập Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch các cấp do Chủ tịch UBND các cấp làm Chỉ huy trưởng; thành lập Ban Chỉ đạo triển khai Chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo các cấp kịp thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp cấp bách, cần thiết phòng, chống dịch theo chỉ đạo của cấp trên; xây dựng kế hoạch và kịch bản/phương án chuẩn bị đáp ứng với các tình huống dịch có thể xảy ra¹.

¹ - Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 13/8/2021 về tăng cường công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 do đồng chí Bí thư Tỉnh Ủy làm Trưởng Ban Chỉ đạo; Quyết định ban hành quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ thành viên BCD và văn bản chỉ đạo về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy ban hành các văn bản hướng dẫn tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch...

HĐND tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch giường cách ly và giường bệnh tại cơ sở y tế để phòng, chống COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Thành lập các đoàn kiểm tra do các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp làm trưởng đoàn thường xuyên kiểm tra, giám sát, chỉ đạo trực tiếp công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại các địa bàn và các cơ sở cách ly tập trung. Thành lập các nhóm Zalo của Ban Chỉ đạo các cấp, nhóm Zalo tại cộng đồng để thông tin, chỉ đạo sát sao, kịp thời từ Ban Chỉ đạo tỉnh và nắm bắt thông tin báo cáo nhanh từ các địa bàn về thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19.

Đã thành lập 2.161 Tổ COVID cộng đồng với 11.540 người tham gia, quản lý 181.261 hộ. Thời gian qua, đã phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ COVID cộng đồng trong việc giám sát, truy vết, quản lý các trường hợp cách ly tại gia đình.

2. Công tác y tế

a) Tình hình dịch

- Năm 2020: ghi nhận 04 trường hợp mắc bệnh tại thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, liên quan đến ổ dịch tại Đà Nẵng.

- Năm 2021: từ ngày 06/5/2021 đến ngày 24/11/2021 lũy tích toàn tỉnh đã ghi nhận: 425 F0; đã điều trị khỏi 274 trường hợp; tử vong 01. Trong đó, chia làm 3 đợt dịch:

+ Đợt dịch thứ nhất liên quan tới ổ dịch các khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang và Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương, dịch xảy ra tập trung chủ yếu ở huyện Hữu Lũng (tiếp giáp Bắc Giang), với tổng số 124 ca, đã khống chế và dập dịch hiệu quả sau 60 ngày.

+ Đợt dịch thứ 2 liên quan đến các lái xe đường dài chở hàng đến từ các tỉnh phía Nam tham gia hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh, dịch xảy ra tập trung tại huyện Văn Lãng (huyện biên giới có cửa khẩu), với tổng số 88 ca, đã khống chế và dập dịch hiệu quả sau 50 ngày.

+ Đợt dịch thứ 3, tính từ 01/10/2021 đến nay (trong thời gian thực hiện Nghị quyết 128 của Chính phủ) ghi nhận 213 ca mắc COVID-19 (riêng từ ngày 01/11 đến ngày 18/11/2021, ghi nhận 170 ca). Trong đó, có 106 ca là lái xe

- UBND tỉnh ban hành 01 Chỉ thị; 03 Công điện; 03 Kế hoạch phòng, chống và điều chỉnh đáp ứng với từng cấp độ dịch trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch triển khai bệnh viện dã chiến; Kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 đáp ứng với tình huống khi có 30.000 người mắc; Phương án đảm bảo công tác y tế đối với tình huống khi có 300.000 người mắc; Phương án chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đáp ứng với cấp độ dịch COVID-19 phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh; Kế hoạch triển khai bệnh viện dã chiến điều trị bệnh nhân COVID-19; Kế hoạch thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Quyết định về việc thành lập Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh và Quy chế hoạt động của Trung tâm Chỉ huy; Quyết định thành lập và Quy chế hoạt động của Tổ Điều phối ô xy y tế phục vụ điều trị bệnh nhân COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Quyết định thành lập 03 khu cách ly tập trung của tỉnh (do quân đội quản lý); Quyết định thành lập các cơ sở cách ly y tế tập trung tại nhà nghỉ, khách sạn để phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 do người được cách ly tự nguyện chi trả; Kế hoạch về bảo đảm hậu cần và an toàn, an ninh trật tự tại các khu vực cách ly trên địa bàn tỉnh; Phương án cách ly vùng có dịch là trên 300 văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 từ khi có dịch đến nay.

đường dài (58,9%); 74 ca liên quan đến các ổ dịch thuộc tỉnh Bắc Ninh, Bắc Giang, Hà Nội, Quảng Ninh, các tỉnh phía Nam về và không rõ nguồn lây.

Trên cơ sở đánh giá các tiêu chí phân loại cấp độ dịch theo Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”: toàn tỉnh có 195/200 xã, phường, thị trấn: cấp 1; 04/200 xã cấp 2; 01/200 xã cấp 3; 11/11 huyện, thành phố cấp 1.

b) Về công tác điều trị: tỉnh đã chuẩn bị kịch bản 3 tầng điều trị; chủ động chuẩn bị phương án về nhân lực, đào tạo, tập huấn đầy đủ các quy định có liên quan, toàn tỉnh có thể huy động khoảng 4.836 nhân viên y tế trong đó: 933 bác sĩ; 1.009 y sĩ và 2.895 cán bộ y tế khác; có 86 máy thở; có 124 giường hồi sức tích cực (ICU); có 02 hệ thống xét nghiệm khẳng định SARS-CoV-2 có thể đáp ứng được 800 mẫu đơn/ngày và 8.000 - 9.000 mẫu gộp/ngày, hiện tỉnh đang thực hiện mua thêm 02 hệ thống xét nghiệm RT-PCR. Toàn tỉnh đã thành lập 162 trạm y tế lưu động/11 huyện, thành phố.

c) Về công tác xét nghiệm: đã triển khai lấy mẫu trên diện rộng đối với các huyện có nguy cơ cao, xét nghiệm tầm soát 20% cho các đối tượng thuộc các vùng có nguy cơ. Lũy tích từ ngày 06/5/2021 đến ngày 23/11/2021, tổng số mẫu xét nghiệm đã thực hiện trên toàn tỉnh là: 291.958 mẫu xét nghiệm RT-PCR; 220.291 mẫu test nhanh.

d) Về công tác tiêm chủng: đã khẩn trương triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; lũy kế tính đến ngày 22/11/2021 toàn tỉnh đã tổ chức tiêm được 984.613 liều/1.021.008 liều đã nhận (đạt 96,44%), trong đó: 495.909 người trên 18 tuổi được tiêm mũi 1 đạt 95% (hiện còn 35.925 người chống chỉ định, hoãn tiêm, không đồng ý tiêm) và 450.905 người được tiêm đủ 2 mũi đạt 80,77%; triển khai tiêm vắc xin cho trẻ em từ 12 - 17 tuổi: 37.799 liều/72.812 trẻ đạt 52%.

3. Công tác an ninh, trật tự xã hội

Đã tiếp nhận, phát hiện, bắt khởi tố 136 vụ, 382 bị can về hành vi tổ chức, môi giới cho người xuất nhập cảnh trái phép; xử lý 25 đối tượng có hành vi đăng tải thông tin sai sự thật trên mạng xã hội, với 95 triệu đồng; xử lý hình sự 02 đối tượng chống người thi hành công vụ tại cơ sở cách ly; 01 đối tượng về tội vu khống (giả mạo người khác để đưa tin sai sự thật về tình hình dịch COVID-19); 01 đối tượng làm giả giấy xét nghiệm cho các lái xe hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa; 01 vụ/01 người về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân Trung Quốc; tổ chức kiểm tra, xử lý 461 đối tượng vi phạm các quy định về phòng dịch với số tiền gần 01 tỷ đồng; phát hiện 01 trường hợp lợi dụng việc tham gia Tổ COVID cộng đồng để tuyên truyền phát tán tài liệu “Pháp luân công”, thu hồi 24 tài liệu liên quan; bắt 20 vụ kinh doanh hàng hóa nhập lậu, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ liên quan đến các mặt hàng phòng, chống dịch COVID-19, thu giữ 653.348 chiếc khẩu trang, 29.000 đôi găng tay, 55.800

chiếc kính chắn giọt bắn, 75 máy thở ô xy, 520 máy đo thân nhiệt, 1.440 máy đo nồng độ ô xy.

4. Công tác an sinh, xã hội

Trong 2 năm qua (tính đến ngày 23/11/2021) toàn tỉnh đã phê duyệt kinh phí hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP, Nghị quyết số 154/NQ-CP, Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, Nghị quyết số 116/NQ-CP, Nghị quyết số 126/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg, Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg là 245.812.139.693 đồng. Với tổng số người lao động được hỗ trợ là 35.388 người; 3.321 người sử dụng lao động được hỗ trợ; 195.385 người thuộc đối tượng khác được hỗ trợ (người có công, gia đình chính sách, hộ nghèo, phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người yếu thế....).

Ngoài ra, trong thời gia dịch bệnh bùng phát tại các khu công nghiệp thuộc tại tỉnh Bắc Giang, tỉnh đã thực hiện đã đón 8.123 công dân từ vùng dịch về địa phương, đảm bảo an toàn cho công dân và đáp ứng các yêu cầu trong công tác phòng chống dịch.

5. Công tác tài chính, hậu cần

Tỉnh đã chủ động điều hành ngân sách nhà nước phù hợp với tình hình thực tế, thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp đã đề ra trong chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đảm bảo nguồn kinh phí phòng chống dịch COVID-19. Tổng kinh phí phòng, chống dịch đã thực hiện từ 2020 đến 22/11/2021 là: 229.601 triệu đồng.

6. Công tác sản xuất và lưu thông hàng hóa

- Hiện nay trên địa bàn tỉnh có trên 300 doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, tập trung các nhóm ngành khai thác đá làm vật liệu xây dựng, sản xuất chế biến gỗ, luyện kim và hóa chất, khai thác than, sản xuất điện... Các hoạt động sản xuất, kinh doanh được đảm bảo duy trì, không làm đứt gãy các chuỗi cung ứng lao động, hàng hóa, dịch vụ, vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất². Trên nguyên tắc “Chỉ những cơ sở sản xuất kinh doanh nào bảo đảm an toàn phòng, chống dịch theo quy định mới được phép hoạt động, với tinh thần an toàn để sản xuất, sản xuất phải an toàn”. Các cụm, khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh chủ động xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19, chuẩn bị sẵn sàng phương án “3 tại chỗ” và các điều kiện hậu cần, đáp ứng

² Đối với hoạt động kinh doanh thương mại trên địa bàn cơ bản không có biến động lớn, nguồn cung đảm bảo. Trong đợt dịch năm 2020, toàn tỉnh có 01 huyện thực hiện giãn cách xã hội; đợt dịch thứ nhất và thứ 2/năm 2021, tỉnh có 02 huyện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Các địa bàn thực hiện giãn cách xã hội đều có phương án, đảm bảo cung cầu hàng hóa, công tác lưu thông vận chuyển hàng hoá và tổ chức tiêu thụ sản phẩm ổn định. Hàng hóa thiết yếu trong danh mục hướng dẫn được tạo điều kiện lưu thông đáp ứng việc cung ứng hàng hoá và đảm bảo tuân thủ các yêu cầu trong công tác phòng, chống dịch theo quy định. Các doanh nghiệp cung ứng hàng hoá thiết yếu trên địa bàn cơ bản đều đã xây dựng phương án tăng nguồn hàng dự trữ và phối hợp tốt với chính quyền địa bàn trong quá trình thực hiện vận chuyển hàng hoá thiết yếu đến các địa bàn đang thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg.

yêu cầu cách ly y tế phòng, chống dịch COVID-19; duy trì việc thực hiện xét nghiệm sàng lọc cho người lao động, định kỳ đánh giá nguy cơ, cập nhật bản đồ an toàn COVID-19 và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định.

- Về lưu thông hàng hoá xuất nhập khẩu: nhằm tạo điều kiện duy trì xuất nhập khẩu hàng hóa qua biên giới đường bộ, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp đồng bộ về phòng, chống và kiểm soát dịch, tăng cường quản lý, kiểm soát người và phương tiện ra vào khu vực cửa khẩu, đặc biệt là lái xe đường dài vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu qua nhiều tỉnh, thành phố có dịch đến tỉnh Lạng Sơn theo chu trình khép kín từ khi vào đến khi ra khỏi tỉnh; điều tiết, hỗ trợ công tác quản lý, điều hành hoạt động xuất nhập khẩu nhằm bảo đảm an toàn, liên thông, thống nhất, thông suốt giữa các tỉnh trên cả nước có hoạt động giao thương hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn để phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, các cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng tại cửa khẩu đã tăng cường phối hợp, thường xuyên trao đổi, thống nhất với phía Trung Quốc trong triển khai các nhiệm vụ phòng, chống dịch và thúc đẩy thông quan hàng hóa.

Thực hiện các văn bản hướng dẫn xây dựng “Luồng xanh” vận tải ưu tiên cho phương tiện vận chuyển hàng hoá, vận chuyển công nhân, chuyên gia được lưu thông thông suốt 24/24h tại các địa bàn áp dụng Chỉ thị 16/CT-TTg của Bộ Giao thông vận tải và của Tổng cục Đường bộ Việt Nam gắn với công tác phòng, chống dịch. Từ ngày 17/7/2021 bắt đầu cấp “Luồng xanh” vận tải: lũy kế đến ngày 27/8/2021, toàn tỉnh đã tiếp nhận 3.726 hồ sơ đề nghị cấp “Luồng xanh”, trong đó đã có 1.902 phương tiện được cấp “Luồng xanh”, từ chối cấp 1.824 hồ sơ, không có hồ sơ quá hạn. Từ ngày 26/8/2021 đến nay thực hiện cấp mã QR tự động được 1.057 xe.

7. Công tác vận động, huy động xã hội

Tổng số tiền ủng hộ cho phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn toàn tỉnh (tính đến ngày 22/11/2021), gồm tiền mặt và hiện vật là trên 31,05 tỷ đồng. Đã chi 20,78 tỷ đồng hỗ trợ cho các hoạt động phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh và hỗ trợ các tỉnh.

8. Công tác truyền thông

Tỉnh Lạng Sơn nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành phố có kết quả tốt nhất ứng dụng công nghệ thông tin phòng, chống COVID-19, cụ thể³:

³ - Hệ thống hội nghị trực tuyến của tỉnh có 213 điểm cầu, trong đó: cấp xã 200 điểm, cấp huyện 11 điểm, cấp tỉnh 02 điểm. Trong năm 2020 và năm 2021 trước diễn biến phức tạp của dịch COVID-19 việc chỉ đạo, điều hành qua hình thức trực tuyến đã mang lại hiệu quả cao, có 451 cuộc họp (năm 2020: 96 cuộc, năm 2021: 355 cuộc).

- Hệ thống báo chí truyền thông của tỉnh tập trung tuyên truyền hiệu quả về cách thức phòng, chống COVID-19 để người dân thực hiện được ngay, cụ thể: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã tuyên truyền gần 7.500 lượt tin, bài, phóng sự trên sóng phát thanh, truyền hình. Báo Lạng Sơn có trên 500 tin, bài, ảnh, clip đăng tải.

- Hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ AI chuyển đổi văn bản thành giọng nói phát thanh cấp xã, đưa thông tin nhanh, kịp thời đến người dân. Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã thực hiện gần 85.400 lượt tuyên truyền; tổng số tin, bài trên hệ thống truyền thanh cơ sở đã phát trên 200.050 tin, bài; truyền thông qua kênh Zalo, SMS, mạng xã hội được 2.514.134 thông tin; tuyên truyền lưu động, xe máy gắn loa đến các thôn, tuyên truyền tại các cuộc họp thôn được trên 250 buổi với 47.600 lượt.

- Triển khai cài đặt ứng dụng PC-Covid có số điện thoại trên địa bàn tỉnh có 228.600 điện thoại Smartphone cài đặt, xếp thứ 22 cả nước tỷ lệ % PC-Covid có số điện thoại/số smart phone (chiếm 43.58%).

- Triển khai bản đồ số tại địa chỉ <http://covidmaps.langson.gov.vn>, cung cấp thông tin giúp người dân biết được tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh (số ca dương tính, số ca F1, F2, các chốt kiểm dịch, khu vực cách ly...), mọi thông tin hiển thị trên bản đồ theo thời gian thực, có 282.895 lượt người truy cập, chiếm trên 34% dân số truy cập.

- Bổ sung chức năng kiểm tra, kiểm soát, khai báo y tế trên nền tảng cửa khẩu số đối với người và phương tiện chở hàng hóa xuất nhập khẩu tại 16 chốt kiểm dịch tại huyện Chi Lăng, Hữu Lũng; cửa khẩu quốc tế đường bộ Hữu Nghị, cửa khẩu Tân Thanh. Kết quả từ ngày 23/8/2021 đến nay đã kiểm tra, giám sát được 90.728 người và xe chở hàng xuất nhập khẩu lên cửa khẩu.

- Triển khai hỗ trợ 100% trung tâm y tế tuyến huyện có hệ thống hội chẩn từ xa (Telehealth-Viettel) do Tập đoàn Viettel hỗ trợ, giúp người dân được sử dụng dịch vụ y tế chất lượng của tuyến trên ngay tại cơ sở y tế tuyến dưới, góp phần giảm tải của bệnh viện tuyến trên, nâng cao hiệu quả phòng, chống dịch COVID-19.

- Chỉ đạo các cơ sở cách ly y tế tập trung lắp hệ thống Camera giám sát phòng, chống COVID-19, trong đó Viettel Lạng Sơn triển khai tại các cơ sở cách ly y tế tập trung kết nối về hệ thống giám sát của Bộ Thông tin và Truyền thông, 03 cơ sở cách ly của quân đội kết nối về hệ thống giám sát của Bộ Quốc phòng. Các cơ sở cách ly đã lắp 298 Camera quản lý, giám sát các đối tượng tại cơ sở cách ly.

- Triển khai ứng dụng quản lý, chứng nhận tiêm vắc xin phòng COVID-19 được 970.707 mũi tiêm trên nền tảng tiêm chủng quốc gia, đạt 100% triển khai cài đặt ứng dụng Bluezone (tỷ lệ % Bluezoner có số điện thoại/số smartphone, chiếm 41.56%).

- Triển khai Nền tảng cửa khẩu số bổ sung chức năng kiểm tra, kiểm soát, khai báo y tế đối với người và phương tiện chở hàng hóa xuất nhập khẩu tại các Chốt kiểm dịch tại huyện Chi Lăng, Hữu Lũng, cửa khẩu quốc tế đường bộ Hữu Nghị, cửa khẩu Tân Thanh. Kết quả triển khai từ ngày 23/8/2021 đến nay đã kiểm tra, giám sát được 90.728 người và xe chở hàng xuất nhập khẩu lên cửa khẩu.

II. HẠN CHẾ, THÁCH THỨC

Lạng Sơn là tỉnh miền núi, biên giới điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, nguồn nhân lực, vật lực phục vụ phòng, chống dịch COVID-19 rất hạn chế, gặp nhiều khó khăn nếu dịch xảy ra trên phạm vi rộng, trong thời gian dài.

Mặc dù tỉnh đã có các giải pháp về quản lý đối với lái xe, chủ hàng đến từ các vùng có dịch vào tỉnh theo chu trình khép kín từ khi vào đến khi ra khỏi tỉnh,

đảm bảo giãn cách làm nhiều tầng, tuy nhiên số lái xe trở hàng xuất nhập khẩu từ các địa phương, nhất là các tỉnh đang có dịch trong cả nước đến Lạng Sơn thường xuyên thay đổi biến động; công tác kiểm soát biên giới đã được tăng cường 156 lán chốt cố định và cơ động, nhưng địa bàn biên giới rộng, nhiều cửa khẩu, đường mòn, lối mở, việc kiểm soát xuất nhập cảnh trái phép còn nhiều khó khăn...

Việc thực hiện xuất nhập khẩu, vận chuyển hàng hóa qua biên giới tiếp tục thực hiện theo phương châm vừa ứng phó vừa thích ứng với dịch bệnh, đặc biệt các chính sách của phía Trung Quốc luôn thay đổi, tỉnh đã thường xuyên thông tin và hội đàm để trao đổi về tình hình dịch bệnh và điều tiết về việc xuất nhập khẩu hàng hóa. Mặc dù năng lực thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh đã đáp ứng 1.200 phương tiện nhập - xuất/ngày, nhưng lượng tồn khoảng 1.700 - 1.900 xe/ngày (do lượng hàng từ các tỉnh trên cả nước tập trung đến các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh tiếp tục gia tăng). Hơn nữa, trước diễn biến phức tạp tình hình dịch COVID-19 trên cả nước, phía Trung Quốc tăng cường thắt chặt hơn khâu kiểm soát, do đó tăng thời gian lưu trú của lái xe đường dài trên địa bàn tỉnh. Việc kiểm soát và quản lý sinh hoạt tập trung, lưu trú tạm thời đối với lái xe đường dài vào tỉnh trong khi chờ thông quan, xuất khẩu hàng hóa đã được tăng cường, nhưng ý thức phòng, chống dịch của một số lái xe và chủ hàng từ vùng dịch đến chưa thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng, chống dịch do vậy nguy cơ dịch tiếp tục xâm nhập và lây lan ra cộng đồng là rất có thể xảy ra.

Bên cạnh đó, là tỉnh có đường biên giới tiếp giáp với Quảng Tây, Trung Quốc dài 231,74km, mặc dù công tác kiểm soát biên giới đã được tăng cường, nhưng có nhiều đường mòn, lối mở nên rất khó khăn trong việc kiểm soát người xuất nhập cảnh trái phép. Trong suốt thời gian qua, Lạng Sơn đã tiếp nhận và cách ly 18.395 công dân Việt Nam từ Trung Quốc về; 13.528 lượt chuyên gia, nhà quản lý, lao động tay nghề cao người nước ngoài nhập cảnh và cách ly tại tỉnh. Khó khăn cho tỉnh trong việc bố trí nhân lực và đảm bảo các nguồn lực phục vụ công tác kiểm soát trên toàn tuyến biên giới và các cơ sở cách ly tập trung trong thời gian dài.

Công tác đấu thầu mua sắm trang thiết bị y tế, hóa chất, sinh phẩm y tế theo Nghị quyết số 79/NQ-CP và Nghị quyết số 86/NQ-CP còn gặp nhiều khó khăn, nhiều mặt hàng không lựa chọn được nhà thầu nhà thầu. Mặc dù tỉnh đã chủ động mua sắm thiết bị, hóa chất, sinh phẩm vật tư xét nghiệm để đảm bảo đáp ứng trong tình huống khẩn cấp, nhưng việc thực hiện cơ chế, quy trình đấu thầu theo những văn bản mới của Chính phủ, Bộ Y tế còn gặp rất nhiều khó khăn, không đảm bảo tiến độ... Với cơ chế mua sắm như hiện nay, việc chủ động “4 tại chỗ” trong trường hợp dịch bùng phát trên diện rộng rất khó khăn cho các địa phương.

III. CÁC MÔ HÌNH HAY, CÁCH LÀM TỐT

- Ứng dụng nền tảng công nghệ số, chuyển đổi số trong việc quản lý, chứng nhận tiêm chủng vắc xin phòng chống COVID-19; triển khai Nền tảng

cửa khẩu số bổ sung chức năng kiểm tra, kiểm soát, khai báo y tế đối với người và phương tiện chở hàng hóa xuất nhập khẩu trên địa bàn toàn tỉnh bước đầu đã góp phần đạt được những kết quả nhất định, góp phần trong công tác phòng chống COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

- Việc bố trí nhiều khu vực trung chuyển cho các xe hàng để chờ thông quan đảm bảo giãn cách làm nhiều tầng, nhiều khu vực lưu trú tạm thời cho lái xe trong thời gian chờ thông quan hàng hóa và thực hiện việc kiểm soát, xét nghiệm phù hợp với các mức độ ở các khu vực đối với lái xe trước khi vào khu vực cửa khẩu đã góp phần đảm bảo “Vùng xanh tại cửa khẩu”, đảm bảo lưu thông hàng hóa xuất nhập khẩu của các tỉnh, thành phố trên cả nước qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Là yêu cầu tiên quyết trong việc đàm phán, trao đổi với thị Bằng Tường, Trung Quốc để duy trì và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động thông quan hàng hóa xuất, nhập khẩu.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Một là, chỉ đạo quyết liệt, tổ chức thực hiện nghiêm, đúng, đầy đủ các chỉ đạo của trung ương và hướng dẫn của Bộ Y tế về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19; thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch chủ động hơn, sớm hơn một bước cao hơn một mức; chiến lược khoanh vùng nhanh, phong tỏa hẹp, truy vết thần tốc, xét nghiệm rộng và nhanh nhưng phải đảm bảo trọng tâm, trọng điểm và phù hợp từng thời điểm, từng khu vực... đã góp phần kiểm soát tốt dịch bệnh.

Hai là, chủ động nắm bắt thông tin, kịp thời phối hợp, xây dựng kế hoạch tổ chức đón công dân từ vùng dịch về các khu cách ly của tỉnh, không để tình trạng về tự phát; thực hiện bố trí cơ sở cách ly các công dân này tại địa bàn (cấp xã) nhằm tăng cường xã hội hóa các nguồn lực của chính gia đình người cách ly trong việc đảm bảo công tác hỗ trợ về hậu cần, vật dụng sinh hoạt nhưng vẫn đảm bảo tốt công tác cách ly.

Ba là, chủ động, linh hoạt các giải pháp nhằm đảm bảo “Vùng xanh tại cửa khẩu” để đảm bảo lưu thông hàng hóa xuất nhập khẩu bằng nhiều biện pháp phù hợp để quản lý đối với lái xe đến từ các vùng có dịch vào tỉnh theo chu trình khép kín từ khi vào đến khi ra khỏi tỉnh (ứng dụng phần mềm quản lý khai báo khi bắt đầu vào chốt đầu tiên địa phận tỉnh, bố trí nhiều khu vực trung chuyển cho các xe hàng để chờ thông quan đảm bảo giãn cách làm nhiều tầng, thực hiện việc kiểm soát và xét nghiệm phù hợp với các mức độ ở các khu vực đối với lái xe trước khi vào khu vực cửa khẩu); thường xuyên trao đổi hội đàm với phía bạn Trung Quốc bàn các giải pháp để vừa bảo đảm công tác phòng, chống dịch vừa tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa.

Bốn là, xác định tiêm vắc xin là biện pháp hữu hiệu nhất trong phòng, chống dịch, tỉnh đã chủ động tìm nguồn bổ sung, đồng thời khẩn trương triển khai ngay khi tiếp nhận vắc xin, tổ chức tiêm đảm bảo an toàn và hiệu quả (tính đến thời điểm ngày 10/10/2021, tỷ lệ tiêm chủng tại tỉnh ít nhất 1 mũi/tổng dân số từ 18 tuổi trở lên đạt 95%; tỷ lệ người ≥ 18 tuổi được tiêm đủ 2 mũi đạt 80,77%; tiêm vắc xin cho trẻ em từ 12 - 17 tuổi đạt 52%).

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia, Tỉnh ủy và UBND tỉnh, văn bản hướng dẫn của ngành y tế và các cơ quan chuyên môn về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo quan điểm chống dịch như chống giặc, lấy xã, phường, thị trấn là pháo đài, người dân là chiến sĩ, vừa là trung tâm phục vụ, vừa là chủ thể thực hiện và lấy cấp cơ sở là nền tảng trong phòng, chống dịch. Tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, không để bị động, bất ngờ trong ứng phó với diễn biến mới của dịch.

2. Chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền các cấp đánh giá đúng tình hình thực tế trên địa bàn để quyết định các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cho phù hợp, hiệu quả, bảo đảm vừa thực hiện phòng, chống dịch vừa phát triển kinh tế - xã hội. Các nhiệm vụ, giải pháp trong giai đoạn mới xây dựng trên cơ sở yêu cầu chuyển hướng chiến lược sang “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, vừa phòng, chống dịch hiệu quả vừa khôi phục và phát triển kinh tế xã hội. Trong đó, tiếp tục thực hiện các nguyên tắc trong phòng, chống dịch theo nguyên tắc “Bốn tại chỗ”, thực hiện 5K + vắc xin.

3. Tiếp tục xây dựng kịch bản đáp ứng với các tình huống dịch trên địa bàn cụ thể, chi tiết, khả thi và đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, đảm bảo công tác y tế trong mọi tình huống, nhất là tại các cửa khẩu và các cơ sở y tế; nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở để ứng phó thường xuyên, kịp thời; sẵn sàng thiết lập các trạm y tế lưu động ngay tại xã, phường, thị trấn, ở những nơi dịch bùng phát, địa bàn dịch phức tạp để người dân được tiếp cận các dịch vụ y tế từ sớm, từ xa, ngay tại cơ sở.

4. Tiếp tục đẩy nhanh tốc độ tiêm vắc xin phòng COVID-19 đảm bảo an toàn, hiệu quả; ưu tiên tiêm chủng cho người cao tuổi, người có bệnh lý nền, phụ nữ mang thai và trẻ em 12 - 17 tuổi để bao phủ vắc xin cho người dân.

5. Tiếp tục duy trì 156 lán chốt cố định và cơ động trên toàn tuyến biên giới; tăng cường công tác kiểm soát biên giới nhằm kiểm soát xuất nhập cảnh trái phép; tổ chức tiếp nhận và cách ly đối với người nhập cảnh.

6. Tăng cường xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên tại các khu vực có nguy cơ cao, tập trung đông người như chợ đầu mối, bến xe, siêu thị.... Để phát hiện sớm trong cộng đồng, kịp thời khoanh vùng và dập dịch.

7. Tăng cường hoạt động giám sát trọng điểm COVID-19, giám sát dựa vào sự kiện, giám sát phát hiện sớm các trường hợp nghi mắc COVID-19 tại cộng đồng; quản lý người về từ vùng dịch, phát huy tối đa vai trò của Tổ COVID cộng đồng trong việc thực hiện phương châm “Đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng” để tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ di biến động dân cư, quản lý chặt chẽ công dân khi ra, vào địa bàn, người có nguy cơ đang lưu trú, làm việc tại địa phương... để có biện pháp quản lý phù hợp, khai báo y tế thường xuyên, xét nghiệm định kỳ.

8. Duy trì, đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh; tiếp tục tăng cường các giải pháp nhằm đảm bảo “Vùng xanh tại cửa khẩu” để đảm bảo lưu thông hàng hóa xuất nhập khẩu, đồng thời tăng cường hội đàm, trao đổi thông tin để đảm bảo thông thương hàng hóa xuất nhập khẩu của cả nước với Trung Quốc.

9. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg để hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do dịch COVID-19.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Chính phủ quan tâm, cho phép tỉnh được để lại nguồn phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

2. Việc mua sắm trang thiết bị, hóa chất xét nghiệm, vật tư phòng, chống dịch... đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành liên quan công khai giá đầy đủ các mặt hàng đấu thầu, trên cơ sở đó các địa phương mới có cơ sở thực hiện; Giao Bộ Y tế lựa chọn một số doanh nghiệp lớn uy tín được phép nhập khẩu các trang thiết bị, hóa chất xét nghiệm... phòng, chống dịch và kiểm soát chủng loại, giá sau đó công khai để các địa phương căn cứ thực hiện.

3. Đề nghị Bộ Công Thương chỉ đạo UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động nắm bắt thông tin, điều tiết lượng xe xuất khẩu hàng hóa qua các tỉnh biên giới để tránh ùn tắc tại khu vực cửa khẩu, gây nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh tại khu vực này.

UBND tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Bộ Y tế xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng BCD;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các CQ theo QĐ số 557-QĐ/TU;
- C, PCVP UBND tỉnh, các Phòng: KG-VX, KT, TH-NC, TT TH-CB;
- Lưu: VT, KG-VX (NTB).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Xuân Huyền